# ĐẠI THẦN SANTATI

*Giải thoát giữa trần lụy*



**Không cao đầu, không đáp y, chưa thọ giới vẫn chứng A-la-hán**

LỜI PHẬT DẠY

*Yaṃ pubbe taṃ visosehi,*
*pacchā te māhu kiñcanaṃ;*
*majjhe ce no gahessasi,*
*upasanto carissasi.*

Bhikkhu Visuddhamma

# Đại thần Santati

*Giải thoát giữa trần lụy*

Câu chuyện · Phân tích · Ứng dụng đời thường

Bhikkhu Visuddhamma

# MỤC LỤC

PHẦN 1: CÂU CHUYỆN ĐẠI THẦN SANTATI (CHÚ GIẢI PHÁP CÚ, KỆ 142) .....1

PHẦN 2: LỜI DẠY TRỌN VẸN: BÀI KỆ BỐN CÂU CHO SANTATI .....6

PHẦN 3: TRUYỆN NGẮN: "ĐÊM CUỐI CỦA TIỆC MỪNG" .....9

PHẦN 4: TIẾN TRÌNH CHUYỂN HÓA VÀ NHỮNG CHƯỚNG NGẠI CỦA NGƯỜI THỜI NAY.....14

PHẦN 5: BÀI THƠ "BUÔNG TAY GIỮA HƯ KHÔNG" (CÓ THỂ PHỔ NHẠC).....24

PHẦN 6: PHÂN TÍCH KỆ PHÁP CÚ 142 .....26

PHẦN 7: HÌNH MINH HỌA.....31

PHẦN 8: MƯỜI CÂU HỎI – ĐÁP TÓM TẮT LỜI DẠY .....32

PHẦN 9: NĂM CÂU HỎI MỞ CHO NGƯỜI ĐỌC.....34

PHẦN 10: ĐIỀU CẦN SUY NGẪM VÀ GHI NHỚ .....35

# Phần 1
# Câu chuyện Đại thần Santati
# (Chú giải Pháp Cú, kệ 142)

Đại thần Santati của vua Pasenadi xứ Kosala chứng quả A-la-hán ngay trong y phục triều thần, sau khi nghe một bài kệ bốn câu, rồi nhập Niết-bàn cùng ngày. Câu chuyện được ghi trong *Santatimahāmattavatthu* (Dhp-a X.9), là duyên khởi của kệ Pháp Cú 142.

## Bối cảnh

Đức Phật đang ngự tại tinh xá Kỳ Viên (Jetavana), gần thành Xá-vệ (Sāvatthī). Santati là một đại thần (*mahāmatta*) của vua Pasenadi. Khi biên giới nổi loạn, nhà vua sai Santati đi dẹp. Ông dẹp yên nhanh chóng và trở về trong chiến thắng. Vua hài lòng đến mức giao toàn bộ vương quyền cho ông trong bảy ngày, và ban cho ông một vũ nữ tài sắc, giỏi ca múa.

## Bảy ngày hưởng lạc

Santati sống như một vị vua suốt bảy ngày, và dùng cả bảy ngày ấy để uống rượu say sưa. Đến ngày thứ bảy, ông trang sức lộng lẫy, cưỡi voi ngự ra khỏi cổng thành để đến bến tắm. Trên đường, ông gặp Đức Phật đang vào thành khất thực. Santati không xuống voi; vẫn ngồi trên lưng voi, ông chỉ khẽ gật đầu chào rồi đi tiếp.

## Nụ cười của Đức Phật

Đức Phật mỉm cười. Tôn giả Ānanda đi sau hỏi duyên cớ. Đức Phật bảo hãy nhìn Santati: ngay trong ngày hôm nay, vẫn mang đầy đủ trang sức như thế, ông ấy sẽ đến trước mặt Như Lai, nghe một bài kệ bốn câu và chứng quả A-la-hán; rồi ông sẽ ngồi kiết-già giữa hư không, ở độ cao bảy cây thốt nốt, và nhập Vô dư Niết-bàn tại đó.

Dân chúng nghe được lời ấy. Những người ngoại đạo chế giễu: kẻ say rượu trên lưng voi kia làm sao có thể làm được việc như vậy; tối nay họ sẽ bắt được Sa-môn Gotama nói dối. Những người có tín tâm thì mong đợi được chứng kiến cả uy lực của Đức Phật lẫn phước báu của Santati.

## Cái chết của vũ nữ

Santati vui đùa dưới nước một lúc, rồi vào vườn ngự uyển, ngồi vào chỗ quen thuộc trong tửu đường. Người vũ nữ bước ra biểu diễn. Suốt bảy ngày trước đó, nàng đã nhịn ăn để thân hình thon gọn, uyển chuyển hơn trong ngày cuối cùng của lễ hội. Đang múa hát, cơn đau dữ dội như dao cắt xuyên qua bụng nàng; nàng ngã xuống và chết ngay tại chỗ, mắt và miệng vẫn còn mở.

Santati gọi người đến xem. "Thưa chủ nhân, nàng chết rồi," người hầu đáp. Nghe lời ấy, một nỗi đau khôn tả ập xuống ông. Chú giải kể rằng men rượu của cả tuần bốc hơi trong khoảnh khắc, như giọt nước rơi trên mảnh sành nung đỏ. Ông tự nhủ: ngoài Bậc Đạo Sư ra, còn ai có thể dập tắt nỗi khổ này?

## Đến gặp Đức Phật

Chiều hôm ấy, cùng đoàn tùy tùng, Santati đến Kỳ Viên, đảnh lễ Đức Phật, trình bày sự việc, và xin Ngài làm nơi nương tựa để dập tắt nỗi sầu.

Đức Phật đáp rằng ông đã đến đúng người có thể làm việc ấy, và đây không phải lần đầu: trong vòng luân hồi vô thủy, chính người nữ này đã chết theo cách ấy vô số lần, và nước mắt Santati khóc nàng còn nhiều hơn nước của bốn đại dương. Rồi Ngài nói bài kệ bốn câu đã được báo trước (xem Phần 2).

Nghe xong bài kệ, Santati chứng quả A-la-hán cùng với Tứ vô ngại giải (*paṭisambhidā*), vẫn trong y phục và châu báu của một triều thần.

## Xin nhập Niết-bàn

Quán xét thọ mạng, Santati thấy mình chỉ còn sống rất ngắn, bèn xin Đức Phật cho phép nhập Niết-bàn. Đức Phật, tuy đã biết rõ phước nghiệp đời trước của ông, nghĩ rằng kẻ hoài nghi sẽ phải im lặng, còn người có tín tâm sẽ thêm kính trọng việc làm phước nếu nghe được tiền thân của Santati. Ngài bảo ông hãy kể lại thiện nghiệp đời trước, nhưng không kể trên mặt đất: hãy ngồi giữa hư không, ở độ cao bảy cây thốt nốt mà kể.

Santati đảnh lễ, bay lên cao một cây thốt nốt, hạ xuống, đảnh lễ lần nữa, rồi bay dần lên đến độ cao bảy cây thốt nốt, ngồi kiết-già giữa không trung và nói với đại chúng.

## Tiền thân của Santati

Cách đây chín mươi mốt đại kiếp, thời Đức Phật Vipassī (Tỳ-bà-thi), ông sinh trong một gia đình tại thành Bandhumatī. Suy nghĩ xem việc gì giúp người bớt khổ nhất, ông thấy những người đi thuyết pháp và tự mình nhận lấy việc ấy: khuyến khích người làm lành, giữ ngày Bố-tát, bố thí, nghe pháp, và đi khắp phố phường tuyên bố rằng không có châu báu nào sánh được với Tam Bảo – Phật, Pháp, Tăng.

Vua Bandhumā, phụ vương của Đức Phật Vipassī, nghe tiếng ông và ba lần cho triệu đến. Lần thứ nhất, biết ông đi bộ, vua ban một vòng hoa như chuỗi ngọc và một con ngựa. Lần thứ hai, cho rằng ngựa chưa xứng, vua ban cỗ xe do bốn ngựa Sindh kéo. Lần thứ ba, vua ban nhiều của cải, một bộ trang sức quý và một con voi. Từ đó, mang đầy châu báu, ngồi trên lưng voi, ông đi thuyết pháp suốt tám vạn năm; trong suốt thời gian ấy, thân ông tỏa hương chiên-đàn, miệng ông tỏa hương sen. Đó là phước nghiệp đã chín muồi trong đời này, và cũng giải thích vì sao ông chứng quả và viên tịch trong trang sức, trên lưng voi, đúng như cách ông từng đi thuyết pháp.

## Niết-bàn và xá-lợi

Kể xong, vẫn ngồi giữa hư không, Santati nhập định hỏa đại (*tejo-kasiṇa*) rồi nhập Vô dư Niết-bàn. Lửa bùng lên từ thân ông, thiêu hết da thịt máu huyết; xá-lợi rơi xuống như những đóa hoa lài. Đức Phật trải tấm vải trắng tinh để hứng, cho xây tháp thờ tại ngã tư đường cái, và dạy rằng ai đảnh lễ tháp này sẽ được nhiều phước.

## Câu hỏi của chư Tăng và kệ Pháp Cú 142

Sau đó, tại Pháp đường, chư Tỳ-kheo bàn luận: Santati chứng A-la-hán ngay khi dứt bài kệ và viên tịch trong y phục vương giả, ngồi giữa hư không – nên gọi vị ấy là Sa-môn hay Bà-la-môn? Đức Phật đến, nghe câu hỏi, và dạy rằng gọi con của Ngài là Sa-môn cũng đúng, gọi là Bà-la-môn cũng đúng. Rồi Ngài nói kệ 142 (phân tích ở Phần 6). Nghe xong, nhiều người trong hội chúng chứng quả Dự lưu và các quả cao hơn.



# PHẦN 2
# LỜI DẠY TRỌN VẸN:
# BÀI KỆ BỐN CÂU CHO SANTATI

Toàn bộ lời dạy đưa Santati đến giải thoát chỉ gồm bốn câu, nói về việc buông bỏ tham ái trong cả ba thời: quá khứ, vị lai và hiện tại. Bài kệ này cũng có trong Kinh Tập (*Sutta Nipāta*, kinh Attadaṇḍa, kệ 949).

## Nguyên văn Pāli

> *Yaṃ pubbe taṃ visosehi,*
>
> *pacchā te māhu kiñcanaṃ;*
>
> *majjhe ce no gahessasi,*
>
> *upasanto carissasi.*

## Dịch nghĩa

> *Những gì thuộc quá khứ, hãy để cho khô cạn;*
>
> *Chớ để điều gì còn lại cho vị lai;*
>
> *Nếu ở khoảng giữa, ngươi không nắm giữ,*
>
> *Ngươi sẽ sống trong an tịnh hoàn toàn.*

## Giảng giải từng câu

| Câu Pāli | Nghĩa đen | Ý nghĩa theo truyền thống chú giải |
|---|---|---|
| *Yaṃ pubbe taṃ visosehi* | Cái gì trước đây, hãy làm cho nó khô đi | Tham ái, luyến tiếc, phiền não gắn với các uẩn quá khứ – ở đây là toàn bộ ký ức và sự bám víu vào người vũ nữ – không được tiếp tục tưới tẩm, phải để chúng héo khô. |
| *Pacchā te māhu kiñcanaṃ* | Về sau, đừng có gì là "của ngươi" | Không phóng chiếu tham ái, mong cầu, bám víu vào tương lai; không ôm giữ dự định hưởng thụ hay nỗi lo sợ về những gì chưa đến. |
| *Majjhe ce no gahessasi* | Nếu ngươi không nắm bắt ở giữa | "Ở giữa" là hiện tại: năm uẩn đang sinh khởi ngay lúc này. Không chấp thủ chúng là "tôi", "của tôi", "tự ngã của tôi". |
| *Upasanto carissasi* | Ngươi sẽ đi lại trong sự lắng dịu | Người đã buông cả ba thời thì sống (*carati*) với tâm hoàn toàn vắng lặng (*upasanta*): đó chính là Niết-bàn ngay trong đời này. |

## Vì sao bài kệ này phù hợp với Santati

Nỗi khổ của Santati hoàn toàn là sự bám víu vào điều vừa mất. Đức Phật không an ủi bằng cách thay thế đối tượng, mà chỉ thẳng vào gốc: nỗi đau không nằm ở cái chết của người vũ nữ, mà ở sự nắm giữ của tâm. Khi tâm buông được quá khứ (nàng đã từng ở đây), vị lai (nàng sẽ không còn ở đây) và hiện tại (cảm giác mất mát đang xé lòng này là "tôi"), thì không còn chỗ nào cho khổ bám vào.

Lời mở đầu của Đức Phật – rằng Santati đã khóc người này qua vô số kiếp, nước mắt nhiều hơn bốn đại dương – đặt một nỗi đau riêng tư vào bối cảnh luân hồi, làm cho nó vừa được thấu hiểu vừa trở nên nhỏ bé. Đó là bước mở tâm trước khi bài kệ đóng lại vòng khổ.



# PHẦN 3
# TRUYỆN NGẮN: "ĐÊM CUỐI CỦA TIỆC MỪNG"

*Một phóng tác hiện đại theo câu chuyện Santati, dành cho người sống giữa công việc, gia đình và những mất mát bất ngờ.*

## 1. Phần thưởng

Hợp đồng cầu vượt Tân Phú ký xong lúc bốn giờ chiều thứ Sáu. Ông Dennis Tran, bốn mươi bảy tuổi, giám đốc dự án của công ty xây dựng Đại Long, đã mất mười bốn tháng để đưa nó về. Tổng giám đốc gọi ông lên phòng, bắt tay thật chặt, rồi nói câu mà ông nhớ mãi: "Tuần sau anh không cần đến công ty. Thẻ công ty đưa anh. Muốn làm gì thì làm. Anh xứng đáng."

Tối hôm đó, trong nhà hàng trên tầng ba mươi hai, bạn bè, đối tác và nửa phòng kinh doanh ngồi kín ba bàn dài. Dennis uống nhiều hơn mọi khi. Đến chai thứ tư, ai đó giới thiệu Linh, ca sĩ phòng trà quen của đối tác, giọng khàn, cười rất tươi. Nàng hát hai bài rồi ngồi xuống cạnh ông. Dennis không nhớ mình đã nói gì, chỉ nhớ mình đã rất vui.

Bảy ngày tiếp theo trôi qua như một cuốn phim quay nhanh: sân golf Long Thành, du thuyền ở Vũng Tàu, karaoke đến ba giờ sáng, những chiếc xe mới xem thử, và Linh ở đâu đó trong hầu hết các khung hình. Điện thoại của vợ ông, chị Trâm, ông để chế độ im lặng từ ngày thứ hai.

## 2. Nụ cười trên vỉa hè

Sáng ngày thứ bảy, Dennis lái chiếc xe mượn của đối tác đi ngang chợ Bà Chiểu, đầu còn ong ong. Ở ngã tư, ông

thấy vị sư già Visuddhamma – người mà mẹ ông vẫn đến học pháp hồi còn sống – đang ôm bát đi khất thực, chân trần, bước chậm giữa dòng xe. Dennis chỉ kịp gật đầu qua kính xe, bàn tay vẫn còn cầm ly cà phê. Thầy ngước lên, mỉm cười, rồi đi tiếp.

Chú tiểu đi sau hỏi khẽ: "Thầy cười gì vậy ạ?"

Thầy nói: "Người đó tối nay sẽ đến chùa. Ông ấy đang khổ mà chưa biết."

## 3. Đêm thứ bảy

Tiệc chia tay tuần lễ được tổ chức tại biệt thự của đối tác ở Thảo Điền. Linh hát bài cuối. Nàng đã không ăn gì cho đúng nghĩa suốt một tuần: cà phê, nước ép, vài viên thuốc giảm cân để "lên hình đẹp" trong những buổi tiệc dày đặc. Đến điệp khúc thứ hai, nàng dừng lại, đặt tay lên ngực, cười như xin lỗi, rồi ngã xuống.

Xe cấp cứu đến sau mười hai phút. Bác sĩ nói là rối loạn nhịp tim do kiệt sức và mất điện giải. Nàng hai mươi chín tuổi.

Dennis đứng trong sân biệt thự, áo sơ mi trắng dính rượu vang, điện thoại trong tay hiện bốn mươi ba cuộc gọi nhỡ từ Trâm. Ông chợt tỉnh rượu hoàn toàn, tỉnh đến mức đau. Ông thấy rõ cả tuần qua như người đứng ngoài nhìn vào: một gã đàn ông trung niên chạy trốn khỏi chính mình bằng tiền của người khác, và một cô gái chết vì cố làm đẹp lòng những gã như thế.

Ông không về nhà. Ông lái xe đến chùa.

## 4. Cuộc trò chuyện trong chánh điện

Chín giờ tối, cửa chùa chưa khóa. Vị sư già Visuddhamma ngồi một mình dưới ngọn đèn vàng, như thể đang chờ. Dennis quỳ xuống, không nói được gì, chỉ khóc. Một lúc lâu, ông mới kể hết: hợp đồng, bảy ngày, Linh, bốn mươi ba cuộc gọi nhỡ.

"Con đến đúng chỗ rồi," thầy nói. "Nhưng thầy không có cách nào làm cho cô ấy sống lại, và cũng không có cách nào làm cho bảy ngày qua chưa từng xảy ra. Con hiểu điều đó chứ?"

Dennis gật đầu.

"Vậy thầy hỏi con: ngay lúc này, cái gì đang làm con đau?"

"Dạ... cô ấy chết. Tại con."

"Đó là chuyện đã xảy ra. Nó ở sau lưng con rồi. Còn cái đang làm con đau, nó ở đâu? Ở trong ngực con, ở trong đầu con, hay ở Thảo Điền?"

Dennis im lặng.

"Con đang cầm ba thứ cùng một lúc," thầy nói chậm. "Thứ nhất là quá khứ: bảy ngày, cô gái, tiếng nhạc, cái ngã xuống. Con quay lại nó, tua đi tua lại, tưới nước cho nó mỗi lần. Thứ hai là tương lai: Trâm sẽ nói gì, công ty sẽ nghĩ gì, con sẽ mang mặc cảm này bao nhiêu năm. Thứ ba là hiện tại: cái cảm giác đang bóp nghẹt ngực con – và con gọi nó là *tôi*. 'Tôi là kẻ tồi tệ.' Thầy chỉ xin con một việc. Thả cái thứ ba ra trước."

"Thả bằng cách nào ạ?"

"Không gọi nó là *tôi* nữa. Gọi nó là *cái đang có*. Có một cơn đau. Có một nỗi hối hận. Có hơi thở. Có sàn gạch lạnh dưới đầu gối. Con nhìn nó như nhìn mưa ngoài sân. Mưa thì không cần phải là của ai."

Họ ngồi với nhau gần một giờ. Thầy không giảng gì thêm. Thỉnh thoảng thầy chỉ nhắc: "Quá khứ – để nó khô. Tương lai – đừng cất gì vào đó. Cái ở giữa – đừng nắm."

Đến một lúc, Dennis nhận ra ngực mình không còn nghẹn. Nỗi buồn vẫn còn, nhưng nó không còn là một bức tường; nó là một dòng nước, có vào thì có ra. Ông ngạc nhiên vì sự đơn giản của nó, và càng ngạc nhiên hơn vì bốn mươi bảy năm qua mình chưa bao giờ thử.

## 5. Những ngày sau

Dennis không trở thành thánh nhân. Ông vẫn đi làm, vẫn có những ngày khó, vẫn giật mình khi nghe một giọng hát khàn. Nhưng vài điều đã thay đổi và không đổi lại.

Ông về nhà đêm đó, kể hết với Trâm, không giấu một chi tiết, không xin tha thứ ngay. Chị khóc, giận, rồi hỏi: "Giờ anh định làm gì?" Ông nói: "Anh định không chạy nữa."

Ông đến đám tang Linh, đứng ở cuối, gửi cho mẹ nàng một khoản đủ để bà không phải lo tiền trong hai năm, và không để tên.

Ông trả lại thẻ công ty. Khoản thưởng tiền mặt, ông đề nghị chia cho đội thi công đã ngủ công trường mười bốn tháng. Tổng giám đốc nhìn ông rất lâu rồi ký.

Và mỗi sáng, trước khi mở điện thoại, ông ngồi mười phút trên chiếc ghế nhựa ngoài ban công, nhắc mình ba câu đã nghe trong chánh điện. Khi có việc không vui – một hợp đồng hụt, một lời chê, một cơn giận – ông thấy mình đưa tay định nắm, rồi mở tay ra.

Một lần, Trâm hỏi: "Anh thấy anh khác gì hồi trước?"

Ông nghĩ một lúc rồi nói: "Hồi trước anh tưởng vui là có thêm. Giờ anh thấy yên là bớt cầm."

## Lời kết

Santati nghe bốn câu kệ và không còn trở lại. Người đời nay nghe bốn câu ấy và vẫn phải trở lại bàn làm việc sáng thứ Hai. Nhưng khoảng cách giữa hai người ấy không phải là trí tuệ hay phước báu, mà là mức độ sẵn sàng buông tay. Mỗi lần ta không nắm cái ở giữa, ta đi được một đoạn trên con đường mà vị đại thần đã đi trọn trong một buổi chiều.



# PHẦN 4
# TIẾN TRÌNH CHUYỂN HÓA VÀ NHỮNG CHƯỚNG NGẠI CỦA NGƯỜI THỜI NAY

Santati đi qua sáu bước trong một ngày; người thời nay thường mắc kẹt ở bước hai hoặc bước ba trong nhiều năm. Bảng dưới đây đặt từng bước của câu chuyện bên cạnh chướng ngại tương ứng của đời sống hiện đại và một việc làm cụ thể để vượt qua.

| Bước trong câu chuyện | Điều xảy ra với Santati | Chướng ngại của người thời nay | Việc có thể làm ngay |
|---|---|---|---|
| 1. Thành công và phần thưởng | Dẹp loạn thắng lợi, được giao vương quyền bảy ngày | Thành công được xem là cái đích; thưởng cho mình bằng tiêu thụ (mua sắm, ăn nhậu, du lịch phô trương) và tin rằng "mình xứng đáng" | Khi được thưởng, dành một phần cho người đã cùng làm; hỏi "điều này nuôi cái gì trong tôi?" trước khi tiêu |
| 2. Say sưa | Bảy ngày rượu, nhạc, vũ nữ | Say không chỉ bằng rượu: màn hình, mạng xã hội, cờ bạc trực tuyến, công việc không ngừng; sự tê liệt được gọi là "xả stress" | Đặt giới hạn đo được: giờ ngủ cố định, không điện thoại trong bữa ăn, một ngày không rượu mỗi tuần |

| Bước trong câu chuyện | Điều xảy ra với Santati | Chướng ngại của người thời nay | Việc có thể làm ngay |
|---|---|---|---|
| 3. Gặp bậc thiện tri thức mà không nhận ra | Gật đầu chào Đức Phật từ lưng voi | Người tốt, lời khuyên đúng, cuốn sách hay đều có đó nhưng ta "không có thời gian"; kiêu mạn của người đang lên | Mỗi tuần gặp hoặc đọc một người khiến mình nhỏ lại; nghe hết câu trước khi trả lời |
| 4. Mất mát bất ngờ | Vũ nữ chết ngay trước mắt | Bệnh, tai nạn, phá sản, ly hôn, cha mẹ mất: cú sốc đến đúng lúc ta không có chút nội lực nào | Tập đối diện với vô thường khi còn bình yên: thăm bệnh viện, dự đám tang, nói chuyện về cái chết với người thân |
| 5. Tỉnh rượu và đi tìm | Men rượu bốc hơi; biết rõ chỉ Đức Phật dập tắt được nỗi khổ | Chạy trốn nỗi đau bằng một cơn say khác, đổ lỗi, hoặc tìm "liệu pháp" chỉ xoa dịu bề mặt; không biết nương tựa vào đâu | Có sẵn một nơi nương tựa trước khi cần: một vị thầy, một nhóm tu học, một pháp hành đã quen |
| 6. Nghe kệ và buông | Buông quá khứ, vị lai, hiện tại; chứng ngộ | Nghe lời dạy nhưng chỉ hiểu bằng đầu; tâm vẫn tua lại quá khứ, lo tương lai, đồng hóa với cảm xúc hiện tại | Thực tập ba câu nhắc ngắn mỗi ngày (xem Phần 10) cho đến khi phản xạ "nắm" đổi thành phản xạ "mở tay" |

## Sáu bước, giải thích cho mọi người đọc

Mỗi hình dưới đây đặt cảnh trong câu chuyện (bên trái) cạnh cảnh tương đương của đời sống hôm nay (bên phải). Dưới mỗi hình là ba phần ngắn: chuyện gì xảy ra với Santati, chuyện ấy trông như thế nào trong đời chúng ta, và dấu hiệu để nhận ra mình đang ở bước đó.

### Bước 1. Thành công và phần thưởng



**Trong câu chuyện:** Santati làm tốt việc được giao – dẹp yên biên giới – và được thưởng rất lớn: bảy ngày làm vua và một vũ nữ. Phần thưởng không có gì sai; vấn đề là nó đến đúng lúc ông không có gì để giữ mình.

**Trong đời thường:** Được tăng lương, ký được hợp đồng, con thi đậu, bán được nhà. Ta nói với mình: "Mình xứng đáng." Câu nói ấy mở cửa cho mọi thứ tiếp theo.

**Dấu hiệu bạn đang ở bước này:** Bạn vừa đạt được điều gì đó và cảm thấy có quyền được "xả hơi" theo cách bình thường bạn sẽ không làm.

**Việc nhỏ có thể làm:** Trước khi tiêu phần thưởng, chia một phần cho người đã cùng làm với mình. Hành động ấy giữ cho thành công khỏi biến thành kiêu mạn.

## Bước 2. Say sưa



**Trong câu chuyện:** Bảy ngày rượu không ngừng. Santati không làm điều gì độc ác; ông chỉ không còn nhìn thấy chính mình.

**Trong đời thường:** "Say" ngày nay ít khi là rượu. Đó là điện thoại lúc ba giờ sáng, là việc làm không ngừng để khỏi phải nghĩ, là mua sắm, cờ bạc trực tuyến, phim dài tập. Ta gọi nó là "xả stress", nhưng điểm chung với rượu là: trong lúc ấy, ta không có mặt với đời mình.

**Dấu hiệu bạn đang ở bước này:** Bạn không nhớ rõ tuần vừa qua đã trôi đi như thế nào; bạn tránh những khoảng im lặng; người thân gọi mà bạn để máy im.

**Việc nhỏ có thể làm:** Chọn một giới hạn đo được và giữ nó: giờ ngủ cố định, bữa ăn không điện thoại, một ngày trong tuần không có chất say. Không cần sửa hết; chỉ cần có một chỗ tỉnh.

## Bước 3. Gặp bậc thiện tri thức mà không nhận ra




**Trong câu chuyện:** Đức Phật đi ngang ngay trước mặt. Santati thấy, nhưng ông đang ở trên cao – theo cả nghĩa đen

lẫn nghĩa bóng – nên chỉ gật đầu. Đáng chú ý là Đức Phật không trách; Ngài mỉm cười, vì biết buổi chiều sẽ khác.

**Trong đời thường:** Người tốt, lời khuyên đúng, cuốn sách hay, một bài pháp – chúng đi ngang đời ta thường xuyên hơn ta tưởng. Nhưng khi đang thành công, ta nghe mà không nghe: "Để lúc khác, giờ bận lắm."

**Dấu hiệu bạn đang ở bước này:** Bạn cắt lời người khác trước khi họ nói xong; bạn thấy lời khuyên là phiền; bạn nghĩ mình đã biết rồi.

**Việc nhỏ có thể làm:** Mỗi tuần, gặp hoặc đọc một người khiến bạn thấy mình nhỏ lại. Khi được góp ý, nghe hết câu rồi mới trả lời.

## Bước 4. Mất mát bất ngờ



**Trong câu chuyện:** Người vũ nữ chết ngay giữa bài múa, ngay trước mắt ông, không báo trước. Cái chết không đợi Santati chuẩn bị.

**Trong đời thường:** Kết quả xét nghiệm, cú điện thoại nửa đêm, công ty phá sản, người bạn đời nói "tôi đi". Biến cố luôn đến đúng lúc ta không có chút nội lực nào – vì ta đã tiêu hết ở bước hai.

**Dấu hiệu bạn đang ở bước này:** Bạn vừa mất một điều mà bạn tưởng là chắc chắn, và không biết phải làm gì tiếp theo.

**Việc nhỏ có thể làm (khi chưa có biến cố):** Tập nhìn vô thường lúc còn bình yên – thăm người bệnh, dự một đám tang, nói chuyện về cái chết với người thân. Người đã tập thì khi biến cố đến sẽ bớt hoảng loạn.

## Bước 5. Tỉnh rượu và đi tìm nơi nương tựa




**Trong câu chuyện:** Men rượu bảy ngày tan biến trong một khoảnh khắc. Điều đáng học không phải là ông tỉnh, mà là ông biết đi đâu: "Ngoài Bậc Đạo Sư, ai dập tắt được nỗi khổ này?" Ông đã có sẵn câu trả lời ấy trước khi cần đến nó.

**Trong đời thường:** Sau cú sốc, hầu hết chúng ta rẽ vào một cơn say khác – rượu, công việc, một mối quan hệ mới, đổ lỗi. Hoặc tìm thứ chỉ xoa dịu bề mặt. Rất ít người biết ngay mình nên đến đâu, vì chưa bao giờ chuẩn bị.

**Dấu hiệu bạn đang ở bước này:** Bạn đau, bạn tỉnh, và câu hỏi duy nhất trong đầu là: "Ai có thể giúp tôi thật sự?"

**Việc nhỏ có thể làm:** Có sẵn nơi nương tựa trước khi cần: một vị thầy mình tin, một nhóm tu học, một pháp hành đã quen tay (thở, niệm, đọc kinh). Giống như biết số điện thoại cấp cứu trước khi xảy ra tai nạn.

## Bước 6. Nghe kệ và buông



**Trong câu chuyện:** Bốn câu kệ: để quá khứ khô, không cất gì cho vị lai, không nắm cái ở giữa. Santati buông cả ba cùng một lúc và chứng quả ngay tại chỗ, vẫn trong y phục triều thần.

**Trong đời thường:** Ta nghe lời dạy ấy và hiểu bằng đầu, nhưng tâm vẫn tua lại chuyện cũ, lo chuyện chưa tới, và đồng hóa với cảm xúc đang có: "Tôi là kẻ thất bại." Khác biệt giữa ta và Santati không phải là trí tuệ, mà là mức độ sẵn sàng mở tay.

**Dấu hiệu bạn đang ở bước này:** Bạn bắt đầu nhận ra khoảnh khắc mình đang nắm – ngực thắt lại, đầu lặp đi lặp lại một câu – và lần đầu thấy rằng mình có thể không nắm.

**Việc nhỏ có thể làm:** Mỗi ngày, nhiều lần, hỏi: "Tôi đang nắm cái gì – quá khứ, tương lai, hay cảm giác này?" rồi mở tay. Lúc đầu chỉ được vài giây. Lặp lại đủ lâu, phản xạ "nắm" sẽ đổi thành phản xạ "mở". Santati làm trọn trong một buổi chiều; chúng ta làm từng chút, nhưng cùng một con đường.

**Tóm lại cho người đọc vội:** Ai cũng đi qua bước 1 và 2; hầu hết dừng rất lâu ở bước 3; ai cũng sẽ bị đẩy đến bước 4. Điều quyết định là bước 5 – có sẵn nơi nương tựa hay không – và bước 6 – có chịu mở tay hay không. Hai bước ấy có thể chuẩn bị từ hôm nay.

## Ba chướng ngại gốc

**Chướng ngại thứ nhất: tốc độ.** Santati có một buổi chiều yên tĩnh để đi từ tửu đường đến Kỳ Viên. Người thời nay có thông báo điện thoại chen vào giữa nỗi đau và sự tỉnh ngộ.

Khoảng lặng cần thiết để nỗi khổ chuyển thành câu hỏi bị lấp đầy ngay bằng nội dung mới. Không có khoảng lặng, không có bước năm.

**Chướng ngại thứ hai: lời dạy bị pha loãng.** Bài kệ bốn câu là liều thuốc đậm đặc. Ngày nay "buông bỏ" được bán dưới dạng khẩu hiệu, hình nền, khóa học cuối tuần; người ta nghe nhiều đến mức không còn nghe nữa. Thuốc đúng nhưng pha quá loãng thì không còn tác dụng. Cần gặp lời dạy ở dạng nguyên chất và để nó làm việc với một nỗi đau thật.

**Chướng ngại thứ ba: thiếu hạt giống.** Santati chứng quả nhanh vì tám vạn năm gieo nhân trong đời trước. Người thời nay thường muốn kết quả của Santati mà không muốn làm việc của người giảng pháp ở Bandhumatī: giữ giới, bố thí, nghe pháp đều đặn khi chưa có gì xảy ra. Hạt giống không gieo thì mưa đến cũng không có gì mọc.

## Điều câu chuyện khẳng định

Giải thoát không đòi hỏi phải rời bỏ y phục, địa vị hay nghề nghiệp trước. Nó đòi hỏi một tâm sẵn sàng buông ngay khi được chỉ ra. Đây là tin tốt cho người tại gia: điểm xuất phát của Santati – say sưa, kiêu mạn, chìm trong dục lạc – thấp hơn hầu hết chúng ta, và ông vẫn đến đích trong một ngày.

# PHẦN 5:
# BÀI THƠ "BUÔNG TAY GIỮA HƯ KHÔNG"
# (CÓ THỂ PHỔ NHẠC)

Bài thơ gồm ba phiên khúc, một điệp khúc lặp lại và một đoạn kết, mỗi câu bảy đến tám chữ, vần chân từng cặp, nhịp 2/2/3 hoặc 3/3/2 để dễ đặt giai điệu. Gợi ý: điệu chậm, nhịp 4/4, giọng thứ ở phiên khúc chuyển sang giọng trưởng ở điệp khúc.

## Phiên khúc 1

> *Bảy ngày vương giả, rượu đầy tay,*
>
> *Voi ngự qua thành, gió lướt bay.*
>
> *Gặp Phật bên đường, đầu khẽ gật,*
>
> *Ai hay nụ cười Ngài đã thấy.*

## Phiên khúc 2

> *Tiếng hát nửa chừng bỗng tắt đi,*
>
> *Người ngã, đèn hoa chẳng nghĩa gì.*
>
> *Men say bốc hơi trên lửa đỏ,*
>
> *Còn lại trong tim một chữ "Vì".*

## Điệp khúc

> *Quá khứ xin cho khô cạn dòng,*
>
> *Vị lai đừng cất gì vào lòng.*
>
> *Khoảng giữa này, tay không nắm nữa,*
>
> *Ta bước đi trong cõi lặng trong.*

## Phiên khúc 3

> *Nước mắt bao đời hơn biển sâu,*
>
> *Khóc một người thôi, mấy kiếp sầu.*
>
> *Bốn câu Thầy nói, lòng chợt sáng,*
>
> *Áo gấm còn đây, khổ còn đâu?*

## Điệp khúc (lặp lại)

> *Quá khứ xin cho khô cạn dòng,*
>
> *Vị lai đừng cất gì vào lòng.*
>
> *Khoảng giữa này, tay không nắm nữa,*
>
> *Ta bước đi trong cõi lặng trong.*

## Đoạn kết

> *Ngồi giữa hư không, kể chuyện xưa,*
>
> *Hương trầm theo gió, lửa như mưa.*
>
> *Xá-lợi rơi mềm như hoa lài,*
>
> *Ai bảo người trang sức chẳng là Sư?*

## Ghi chú cho người phổ nhạc

- Điệp khúc là bài kệ bốn câu của Đức Phật được diễn thành thơ; nên đặt giai điệu đơn giản nhất ở đây để người nghe nhớ và hát theo.
- Câu cuối của đoạn kết nhắc đến kệ Pháp Cú 142; có thể ngân dài chữ "Sư" để kết bài.
- Có thể hát một mình với đàn guitar hoặc piano; cũng phù hợp cho hợp xướng trong các buổi sinh hoạt đạo tràng.

# PHẦN 6
# PHÂN TÍCH KỆ PHÁP CÚ 142

Kệ 142 định nghĩa người xuất gia chân chính bằng năm phẩm chất nội tâm, không bằng hình thức bên ngoài; vì thế một người mặc gấm vóc như Santati vẫn được gọi là Bà-la-môn, Sa-môn và Tỳ-kheo. Kệ thuộc phẩm Hình phạt (*Daṇḍavagga*, phẩm 10).

## Nguyên văn Pāli

> *Alaṅkato ce pi samaṃ careyya,*
>
> *santo danto niyato brahmacārī,*
>
> *sabbesu bhūtesu nidhāya daṇḍaṃ,*
>
> *so brāhmaṇo so samaṇo sa bhikkhu.*

## Dịch nghĩa

> *Dù trang sức lộng lẫy, nếu sống trong an bình,*
>
> *Tịch tịnh, điều phục, vững chắc, sống phạm hạnh,*
>
> *Đã buông gậy gộc đối với mọi loài,*
>
> *Người ấy là Bà-la-môn, là Sa-môn, là Tỳ-kheo.*

## Phân tích từng từ

| Từ Pāli | Ngữ pháp | Nghĩa | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| *alaṅkato* | quá khứ phân từ, chủ cách số ít | được trang điểm, trang sức | Chỉ y phục, châu báu, hình thức thế tục; đặt đầu câu để nhấn mạnh sự tương phản |

| Từ Pāli | Ngữ pháp | Nghĩa | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| *ce pi* | liên từ + tiểu từ | dù cho, cho dù | Mở mệnh đề nhượng bộ: "ngay cả khi" |
| *samaṃ* | trạng từ | một cách bình đẳng, an bình, đúng đắn | Chú giải hiểu là sống "với thân, khẩu, ý bình lặng"; cũng có thể hiểu là sống công chính |
| *careyya* | động từ, cầu khẩn cách, ngôi ba số ít | nếu (người ấy) sống, đi lại, hành xử | Từ *carati*: cách sống, không chỉ một hành động |
| *santo* | tính từ | tịch tịnh, an tĩnh | Tâm lắng dịu vì tham, sân, si đã nguội |
| *danto* | quá khứ phân từ | đã được điều phục, thuần hóa | Hình ảnh voi, ngựa được thuần; các căn được kiểm soát |
| *niyato* | quá khứ phân từ | đã được xác định, vững chắc | Theo chú giải: đã an trú vững chắc trên bốn Thánh đạo, không còn thối chuyển |
| *brahmacārī* | danh từ | người sống phạm hạnh | Sống đời thanh tịnh, không còn dâm dục; nghĩa rộng là sống theo Thánh đạo |
| *sabbesu bhūtesu* | vị trí cách số nhiều | đối với tất cả chúng sinh | Không giới hạn: người, thú, loài nhỏ nhất |

| Từ Pāli | Ngữ pháp | Nghĩa | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| *nidhāya* | động danh từ (gerund) | đã đặt xuống, đã cất đi | Hành động đã hoàn tất, không phải đang cố gắng |
| *daṇḍaṃ* | đối cách số ít | gậy, roi; nghĩa bóng là bạo lực, trừng phạt | Tên của cả phẩm; bao gồm cả gậy của thân, lời nói hại người và ý muốn làm hại |
| *so* | đại từ chỉ định | người ấy | Lặp ba lần để khẳng định dứt khoát |
| *brāhmaṇo* | danh từ | Bà-la-môn | Nghĩa Phật giáo: người đã trừ ác pháp (*bāhita-pāpa*), không phải do dòng dõi |
| *samaṇo* | danh từ | Sa-môn | Người đã làm lắng dịu (*samita*) các ác pháp |
| *bhikkhu* | danh từ | Tỳ-kheo | Người đã phá tan (*bhinna*) phiền não; không chỉ là người thọ giới |

## Cấu trúc lập luận của bài kệ

1. **Nhượng bộ** (câu 1): dù hình thức thế tục còn nguyên.
2. **Điều kiện** (câu 2 và 3): năm phẩm chất phải có – an tịnh, điều phục, vững chắc, phạm hạnh, vô hại.
3. **Kết luận** (câu 4): ba danh xưng cao quý nhất của đời sống tâm linh Ấn Độ đều thuộc về người ấy.

Điểm then chốt là chữ *ce* (nếu): hình thức không bị phủ nhận cũng không được tôn vinh; nó đơn giản không phải là tiêu chí. Tiêu chí nằm hoàn toàn ở tâm và cách hành xử với chúng sinh.

## Ba danh xưng được định nghĩa lại

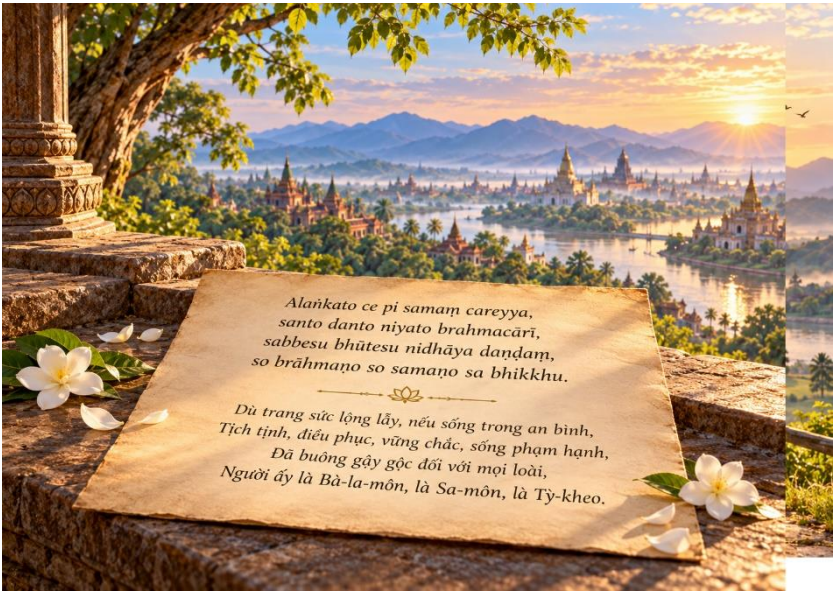
Trong xã hội Ấn Độ thời Đức Phật, Bà-la-môn là đẳng cấp sinh ra, Sa-môn là người bỏ nhà đi tu, Tỳ-kheo là khất sĩ sống nhờ bình bát. Đức Phật giữ nguyên ba từ nhưng rút ruột nghĩa cũ và thay bằng nghĩa đạo đức: Bà-la-môn vì đã bỏ ác, Sa-môn vì đã lắng dịu, Tỳ-kheo vì đã phá phiền não. Santati không thuộc đẳng cấp nào trong ba hạng ấy theo nghĩa cũ, nhưng là cả ba theo nghĩa mới.

## Cách hiểu sai cần tránh

- Bài kệ không nói rằng hình thức xuất gia là vô ích. Chính Đức Phật lập Tăng đoàn và chế giới. Bài kệ chỉ nói hình thức không phải là bằng chứng.
- Bài kệ không cho phép người tại gia tự xưng là A-la-hán vì "tâm mình thanh tịnh". Năm phẩm chất trong câu 2 và 3 là những trạng thái thật, kiểm chứng được qua cách sống, đặc biệt qua việc hoàn toàn vô hại với mọi loài.
- "Buông gậy" không chỉ là không đánh người; nó bao gồm cả lời nói sắc nhọn, ý nghĩ trả đũa, và sự thờ ơ trước khổ đau của loài khác.

## Ý nghĩa cho người đọc hôm nay

Kệ 142 đặt một câu hỏi thẳng cho mỗi người, dù mặc áo gì: tâm tôi có lắng không, các căn tôi có được điều phục không, tôi có vững trên đường không, đời sống tôi có trong sạch không, và tôi đã đặt gậy xuống với tất cả chưa? Năm câu hỏi ấy là thước đo mà bài kệ đưa ra, và chúng không hỏi gì về trang phục.



# PHẦN 7:
# HÌNH MINH HỌA




Khoảnh khắc cuối của câu chuyện: Santati ngồi giữa hư không ở độ cao bảy cây thốt nốt, vẫn đeo đầy trang sức, thân tỏa lửa và hương chiên-đàn; xá-lợi rơi xuống như hoa lài vào tấm vải trắng Đức Phật trải ra. Bên trái là những cư sĩ quỳ xem, bên phải là chư Tỳ-kheo chắp tay – hai nhóm người sẽ hỏi câu hỏi dẫn đến kệ 142.

# PHẦN 8
# MƯỜI CÂU HỎI – ĐÁP TÓM TẮT LỜI DẠY

**1. Santati là ai và vì sao ông được vua ban thưởng?** Ông là đại thần của vua Pasenadi xứ Kosala. Sau khi dẹp yên cuộc nổi loạn ở biên giới, vua giao vương quyền cho ông bảy ngày và ban một vũ nữ.

**2. Santati đã dùng bảy ngày ấy như thế nào?** Ông uống rượu say sưa suốt bảy ngày, đắm mình trong ca múa và lạc thú; đến ngày thứ bảy ông trang sức lộng lẫy, cưỡi voi ngự đi tắm.

**3. Khi gặp Đức Phật trên đường, Santati làm gì và Đức Phật phản ứng ra sao?** Ông chỉ gật đầu chào từ lưng voi. Đức Phật mỉm cười và báo trước với Ānanda rằng ngay hôm đó Santati sẽ chứng A-la-hán sau một bài kệ bốn câu và nhập Niết-bàn giữa hư không.

**4. Biến cố nào đã đánh thức Santati?** Người vũ nữ, đã nhịn ăn bảy ngày để có thân hình đẹp, ngã chết ngay khi đang múa hát trước mặt ông. Nỗi đau làm men rượu tan biến tức thì và ông biết chỉ Đức Phật mới dập tắt được nỗi khổ này.

**5. Trước khi nói kệ, Đức Phật đã nói gì với Santati?** Rằng trong vòng luân hồi, Santati đã khóc người nữ này vô số lần, nước mắt nhiều hơn nước bốn đại dương. Lời ấy đặt nỗi đau riêng vào bối cảnh rộng lớn của sinh tử.

**6. Bài kệ bốn câu dạy điều gì?** Buông bỏ tham ái trong ba thời: để quá khứ khô cạn, không cất gì cho vị lai, không nắm

giữ hiện tại; người làm được như vậy sẽ sống trong an tịnh hoàn toàn.

**7. Vì sao Santati chứng ngộ nhanh đến thế?** Vì hạt giống đã được gieo từ lâu: chín mươi mốt kiếp trước, thời Đức Phật Vipassī, ông đã đi thuyết pháp và khuyến khích người làm phước suốt tám vạn năm. Nỗi đau tột cùng cộng với nhân lành đầy đủ làm cho bốn câu kệ đủ sức mở cửa.

**8. Santati viên tịch như thế nào?** Được Đức Phật cho phép, ông bay lên độ cao bảy cây thốt nốt, kể lại tiền thân, rồi nhập định hỏa đại và nhập Niết-bàn; thân tự bốc cháy, xá-lợi rơi xuống như hoa lài và được tôn thờ trong tháp ở ngã tư đường.

**9. Chư Tăng thắc mắc điều gì và Đức Phật trả lời ra sao?** Họ hỏi một người chứng quả và viên tịch trong y phục vương giả nên gọi là Sa-môn hay Bà-la-môn. Đức Phật dạy gọi là gì cũng đúng, rồi nói kệ 142: người an tịnh, điều phục, vững chắc, phạm hạnh và vô hại với mọi loài thì là Bà-la-môn, Sa-môn, Tỳ-kheo, dù trang sức thế nào.

**10. Bài học cốt lõi của câu chuyện cho người tại gia là gì?** Giải thoát không đo bằng hình thức bên ngoài mà bằng khả năng buông bỏ của tâm. Điểm xuất phát thấp không ngăn cản được ai; điều cần là sẵn sàng buông ngay khi được chỉ đường, và gieo nhân lành đều đặn từ trước khi biến cố đến.

# PHẦN 9
# NĂM CÂU HỎI MỞ CHO NGƯỜI ĐỌC

Những câu hỏi này không có đáp án đúng sai; chúng dành cho việc tự quán chiếu hoặc thảo luận trong nhóm.

1. Trong đời bạn, "bảy ngày vương giả" của riêng bạn là gì – khoảng thời gian bạn tự thưởng cho mình bằng cách đánh mất chính mình? Khi đó, bạn đã "gật đầu từ lưng voi" với ai hoặc điều gì mà lẽ ra bạn nên dừng lại?
2. Hãy nhớ lại một mất mát làm bạn "tỉnh rượu" tức thì. Sau cú sốc ấy, bạn đã đi tìm nơi nương tựa nào? Nơi ấy giúp bạn buông hay chỉ giúp bạn quên?
3. Trong ba thứ Đức Phật bảo Santati buông – quá khứ, vị lai, hiện tại – thứ nào bạn nắm chặt nhất? Bạn nhận ra điều đó qua dấu hiệu nào trong thân và tâm?
4. Kệ 142 nói người "trang sức lộng lẫy" vẫn có thể là bậc chân tu. Bạn đã từng đánh giá sai một người vì hình thức – hoặc được người khác đánh giá sai vì hình thức – như thế nào? Điều đó dạy bạn gì về cách nhìn người?
5. Santati có tám vạn năm gieo nhân trước khi gặt quả trong một buổi chiều. Nếu một biến cố lớn xảy ra với bạn tuần tới, bạn đã gieo được những hạt giống nào để có thể đứng vững? Bạn muốn bắt đầu gieo thêm hạt nào ngay hôm nay?

# PHẦN 10
# ĐIỀU CẦN SUY NGẪM VÀ GHI NHỚ

## Ba câu nhắc mỗi ngày (từ bài kệ dạy Santati)

> ***Quá khứ – để nó khô.***
>
> ***Tương lai – đừng cất gì vào đó.***
>
> ***Cái ở giữa – đừng nắm.***

Đọc thầm ba câu này khi thức dậy, khi một cảm xúc mạnh nổi lên, và trước khi ngủ. Khi gặp chuyện khó, hỏi: "Tôi đang nắm cái gì – quá khứ, tương lai, hay cảm giác này?" rồi mở tay.

## Năm thước đo của kệ 142 (tự kiểm mỗi tuần)

| Phẩm chất | Câu hỏi tự kiểm |
|---|---|
| An tịnh (*santo*) | Tuần này tâm tôi có lắng xuống được khi bị khuấy động không? |
| Điều phục (*danto*) | Tôi có làm chủ được mắt, tai, miệng, tay trước cám dỗ không? |
| Vững chắc (*niyato*) | Tôi có giữ được hướng đi khi được khen hay bị chê không? |
| Phạm hạnh (*brahmacārī*) | Đời sống tôi có trong sạch về thân, lời, ý không? |
| Buông gậy (*nidhāya daṇḍaṃ*) | Tôi có làm hại ai – kể cả bằng lời nói hay sự thờ ơ – không? |

## Bảy điều ghi nhớ từ câu chuyện

1. Thành công là lúc dễ sa ngã nhất; phần thưởng lớn cần sự tỉnh thức lớn hơn.
2. Say không chỉ là rượu; bất cứ thứ gì làm ta không còn thấy mình đều là say.
3. Bậc thiện tri thức thường đi ngang đời ta khi ta đang ở trên cao và không muốn xuống.
4. Nỗi khổ không nằm trong biến cố mà trong sự nắm giữ của tâm.
5. Lời dạy ngắn nhất có thể là lời dạy mạnh nhất, nếu đất tâm đã sẵn.
6. Hình thức không phải là bằng chứng của đạo, cũng không phải là trở ngại của đạo.
7. Gieo nhân khi trời còn nắng; đừng đợi mưa mới đi tìm hạt giống.

## Hình ảnh để nhớ

Một giọt rượu rơi trên mảnh sành nung đỏ và bốc hơi tức thì – đó là cách nỗi khổ thật sự có thể quét sạch mê lầm, nếu ta không vội đổ thêm rượu vào. Và một người ngồi giữa hư không, vẫn trong áo gấm, lửa cháy từ bên trong – đó là hình ảnh của người đã buông cả ba thời mà không cần đổi y phục.

## Nguồn tham khảo


- Dhp-a 10.9, Santatimahāmattavatthu (bản dịch Ānandajoti)
- Buddhist Legends X.9, Santati the King's Minister (Burlingame)
- Santati – Dictionary of Pali Proper Names
- Kệ Pháp Cú 142: văn bản và chú giải

## ĐIỀU QUYỂN SÁCH NÀY MUỐN NÓI

Một đại thần say rượu suốt bảy ngày, cười voi ngang qua Đức Phật mà chỉ khẽ gật đầu. Chiều hôm ấy người vũ nữ ông yêu ngã chết trước mắt ông. Ông đến Kỳ Viên, nghe bốn câu kệ, và trong y phục vương giả, chứng quả A-la-hán rồi nhập Niết-bàn giữa hư không.

## NĂM ĐIỂM CHÍNH

1. Khổ không nằm trong biến cố, mà trong sự nắm giữ của tâm.
2. Buông cả ba thời: để quá khứ khổ, không cắt gì cho tương lai, không nắm cái ở giữa.
3. Hình thức không là bằng chứng của đạo, cũng không là trở ngại.
4. Thành công là lúc dễ sa ngã nhất; phần thưởng càng lớn càng cần tỉnh thức.
5. Gieo nhân khi trời còn nắng – xây nội lực trước khi biến cố đến.

*Dù trang sức lộng lẫy, nếu sống trong an bình,*
*tịch tịnh, điều phục, vững chắc, sống phạm hạnh,*
*đã buông gậy gộc đối với mọi loài –*
*người ấy là Bà-la-môn, là Sa-môn, là Tỳ-kheo.*

PHÁP CÚ 142

## GỬI NGƯỜI ĐỌC

Bạn không cần đổi áo, đổi nghề hay đổi đời để bắt đầu. Điểm xuất phát của Santati thấp hơn hầu hết chúng ta, và ông vẫn đến đích trong một buổi chiều.

Mỗi lần bạn nhận ra mình đang nắm – và mở tay ra – bạn đã đi một đoạn trên chính con đường ấy.

**Hôm nay là một ngày tốt để bắt đầu.**
**Bạn đã sẵn sàng chưa?**

Bhikkhu Visuddhamma